

BÁO CÁO

**Tổng kết Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 10/4/2017 của
Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Tăng cường và đổi mới sự
lãnh đạo của Đảng đối với giai cấp nông dân Hậu Giang giai
đoạn 2017 - 2020 và những năm tiếp theo”**

Thực hiện Kế hoạch số 342-KH/TU ngày 05/3/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổng kết Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 10/4/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với giai cấp nông dân Hậu Giang, giai đoạn 2017 - 2020 và những năm tiếp theo” (viết tắt là Nghị quyết số 08-NQ/TU). Ban Thường vụ Huyện ủy báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Huyện Phụng Hiệp có diện tích tự nhiên 484,5 km²; có 15 đơn vị hành chính, gồm 12 xã và 03 thị trấn; dân số 244.396 người, trong đó có 165.522 người sinh sống ở khu vực nông thôn; có 127.328 người trong độ tuổi lao động; kinh tế của huyện chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, trong đó lúa là cây trồng chủ lực. Huyện có tổng số 36.417 hội viên nông dân, với 146 chi hội, gồm 128 chi hội ấp và 18 chi hội nghề nghiệp; có 798 tổ hội, với 538 tổ hội ở địa bàn dân cư và 260 tổ hội nghề nghiệp; toàn huyện có 66 Hợp tác xã (có 59 HTX nông nghiệp, 07 HTX phi nông nghiệp), 224 tổ kinh tế hợp tác và 15 Câu lạc bộ sản xuất nông nghiệp; 19.455 hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, chiếm tỷ lệ 53,42% so với tổng số hộ nông dân trên địa bàn.

Thời gian qua, với sự lãnh đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở, giai cấp nông dân trong huyện không ngừng lớn mạnh và phát triển về mọi mặt. Nhiều chủ trương, chính sách chăm lo cho giai cấp nông dân được ban hành và triển khai thực hiện có hiệu quả; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ở nông thôn được đầu tư xây dựng, diện mạo nông thôn thay đổi rõ nét; cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng. Công tác giáo dục và đào tạo, chăm sóc sức khỏe nhân dân từng bước được nâng lên; thực hiện nhiều giải pháp giúp nông dân phát triển kinh tế, từng bước giảm nghèo, đã có 506 hộ hội viên nông dân thoát nghèo; từ đó, đời sống vật chất, tinh thần của nông dân từng bước được cải thiện, giai cấp nông dân từng bước khẳng định vai trò là chủ thể trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao. Cùng với các lực lượng khác trong xã hội, giai cấp nông

dân tiếp tục phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết, tự lực, tự cường, lao động cần cù, sáng tạo; đã tạo ra nhiều sản phẩm nông sản có giá trị cao trong xã hội, đặc biệt huyện được công nhận 50 sản phẩm cho 22 chủ thể: đạt 3 sao (23 sản phẩm) và 4 sao (27 sản phẩm). Có 03 sản phẩm đạt 5 sao, cụ thể: Sản phẩm Cá thát lát rút xương tẩm gia vị Kỳ Như, Sản phẩm Rượu Lão tửu đông trùng hạ thảo Út Tây, Sản phẩm SNOR'S WINE (Xà no Út Tây), góp phần đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội huyện nhà.

Tuy nhiên, nông nghiệp phát triển chưa thật sự bền vững, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và đổi mới phương thức sản xuất trong nông nghiệp còn chậm, sản xuất riêng lẻ, năng suất, chất lượng không cao; đầu ra sản phẩm và giá cả chưa ổn định; các vấn đề rủi ro trong sản xuất của nông dân vẫn thường xuyên xảy ra như dịch bệnh, sản phẩm được mùa nhưng mất giá... nên đời sống của một bộ phận nông dân vẫn còn khó khăn.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI, QUẢN TRIỆT, THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 08-NQ/TU

1. Công tác triển khai, quản triệt Nghị quyết

- *Công tác triển khai, học tập*: Ngay sau khi được tiếp thu Nghị quyết số 08- NQ/TU của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo tổ chức hội nghị triển khai, quán triệt sâu rộng trong các cấp ủy đảng, cán bộ lãnh đạo chủ chốt từ huyện đến các xã, thị trấn được 01 cuộc có 256 đồng chí tham dự và triển khai cho cán bộ, đảng viên được 198 cuộc, có 4.658 đồng chí dự, đạt tỷ lệ 99,78%; chỉ đạo Hội Nông dân tuyên truyền trong các cấp hội được 2.518 cuộc với 57.914 lượt cán bộ, hội viên nông dân dự thông qua các buổi tuyên truyền lồng ghép vào các buổi sinh hoạt chi, tổ hội, các Hội thi như “*Tuyên truyền viên giỏi*”, “*Cán bộ Hội giỏi*”, “*Nhà nông đua tài*”, Hội thi học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác... thu hút đông đảo cán bộ, hội viên nông dân tham gia.

- *Việc xây dựng văn bản cụ thể hóa*: Thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Chương trình số 140-CTr/HU ngày 24/10/2017 về việc thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo Hội Nông dân huyện ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết để tổ chức thực hiện sâu rộng trong toàn ngành, đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- *Công tác kiểm tra, giám sát*: Chỉ đạo Hội Nông dân phối hợp các ngành có liên quan thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU lồng ghép với việc kiểm tra công tác Hội và phong trào nông dân hàng năm, tập trung kiểm tra vào các nội dung như việc quản lý sổ sách của cơ sở chi, tổ Hội, việc sử dụng Quỹ Hội, việc triển khai thực hiện các mô hình... đặc biệt là tập trung vào các chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Cụ thể, Hội Nông dân huyện đã thực hiện 240 cuộc kiểm tra, giám sát cơ sở và chi

Hội, có 6960 lượt cán bộ dự, bình quân 02 lần/cơ sở/năm; kiểm tra, giám sát 159 tổ tiết kiệm - vay vốn, với 100% hộ vay. Các cơ sở Hội đã kiểm tra, giám sát chi, tổ hội 1.332 cuộc.

2. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU

Trước khi có Nghị quyết số 08-NQ/TU của Tỉnh ủy, toàn huyện có 22.845 hội viên, đào tạo nghề cho nông dân nông thôn được 5.740 người, có 13.985 hộ nông dân đạt Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, chiếm tỷ lệ 38,64%; thành lập được 21 hợp tác xã; hàng năm, các hộ sản xuất, kinh doanh giỏi giúp từ 3 - 5 hộ nghèo vượt khó vươn lên. Nông nghiệp phát triển chưa thật sự bền vững, sức cạnh tranh thấp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và đổi mới phương thức sản xuất nông nghiệp còn chậm, phổ biến vẫn là sản xuất nhỏ, lẻ, phân tán, năng suất, chất lượng không cao; thực hiện liên kết 04 nhà chùa chặt chẽ, nhận thức về sản xuất tập thể trong nông dân chưa đầy đủ; chưa đẩy mạnh thực hiện việc liên kết, hợp tác trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Giống, cây trồng, vật nuôi, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật giả, kém chất lượng xuất hiện ngày càng nhiều.

Sau khi triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU, dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, sự quan tâm của chính quyền, MTTQ và các đoàn thể, giai cấp nông dân chuyển biến nhận thức mạnh mẽ, luôn khẳng định vai trò là chủ thể trong phát triển nông nghiệp, phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới; phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết, tự lực, tự cường, lao động cần cù, sáng tạo; tạo ra nhiều sản phẩm nông sản có giá trị cao cho xã hội, góp phần đảm bảo lương thực quốc gia, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Đã phát triển được 12.080 hội viên mới; công tác đào tạo nghề được 3.580 và giới thiệu việc làm được 3.157 nông dân; có 19.455 hộ nông dân đạt danh hiệu “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp”; có 197 mô hình kinh tế hợp tác và giúp 506 hộ hội viên nông dân thoát nghèo.

2.1 Kết quả thực hiện các chỉ tiêu

(1) Phát triển hội viên nông dân được 12080 hội viên nâng tổng số hội viên là 33.856/36.417 đạt tỷ lệ trên 92,96%.

(2) Tỷ lệ lao động nông thôn qua đào tạo nghề đạt trên 33%.

(3) Toàn huyện có 19.455 hộ nông dân được công nhận danh hiệu nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp đạt tỷ lệ 53,42%

(4) Hiện nay có 6095 thành viên hợp tác xã và tổ viên hợp tác xã đạt 18%.

(5) Tỷ lệ hộ nghèo hiện nay giảm còn 1,87% năm 2024 giảm 3,44%

2.2 Đánh giá công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nông dân

Công tác tuyên truyền: Các cơ sở Hội tăng cường tuyên truyền, học tập

cho cán bộ, hội viên nông dân hiểu biết sâu hơn về những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam, các quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 08-NQ/TU của Tỉnh ủy, Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương về *“Nông nghiệp, nông dân, nông thôn”*, Kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư về Đề án *“Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam, giai đoạn 2010 - 2020”*, Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc *“Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện, phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn giai đoạn 2011 - 2020”*; Đề án số 08-ĐA/TU, ngày 16/10/2023 của Tỉnh ủy Hậu Giang về việc nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện hiệu quả chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2023 - 2025 và các năm tiếp theo; Tăng cường tuyên truyền, giáo dục truyền thống yêu nước, ý thức cảnh giác trước những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, nâng cao kỹ năng nắm bắt, ứng dụng công nghệ thông tin, những tiến bộ khoa học, kỹ thuật về thị trường, kiến thức hội nhập quốc tế, tính nhạy bén, sáng tạo, tính tự lực, tự cường vươn lên làm giàu, thực sự trở thành chủ thể trong phát triển kinh tế nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới... Qua đó đã tổ chức tuyên truyền được 178 cuộc, có 5.090 lượt người dự; Hội cơ sở tuyên truyền được 2.516 cuộc với 57.817 lượt người dự.

- *Chuyển biến nhận thức*: Qua các hoạt động tuyên truyền đã tạo nên nhiều chuyển biến tích cực trong nhận thức của cán bộ, đảng viên và nông dân; ngày càng phát huy tốt hơn vai trò gương mẫu của đảng viên, nhất là người đứng đầu các cấp Hội trong việc quan tâm nắm bắt tình hình, nghiên cứu, đề xuất kịp thời các giải pháp thực hiện Kết luận 61-KL/TW, Quyết định 673/QĐ-TTg và Nghị quyết số 08-NQ/TU nhằm chăm lo xây dựng Hội Nông dân và giai cấp nông dân vững mạnh. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng được quan tâm, đội ngũ cán bộ Hội từ huyện đến cơ sở phát huy tốt tinh thần đoàn kết, nâng cao vai trò trách nhiệm, tận tâm với công việc, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ hàng năm và đạt thứ hạng cao trong phong trào thi đua của Tỉnh (năm 2018 đạt hạng Nhất cấp tỉnh và từ năm 2021 - 2024 luôn được xếp hạng nhất, nhì cấp tỉnh).

2.3 Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với giai cấp nông dân

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương như Chỉ thị số 59-CT/TW ngày 15/12/2000 của Bộ Chính trị (khóa VIII) về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn”*, Kết luận số 61-

KL/TW của Ban Bí thư, Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Quyết định số 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Chương trình hành động số 29-CTr/TU ngày 30/10/2008 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, Chương trình số 81-CTr/HU ngày 22/11/2016 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XIII) về *“Nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2016 - 2020 và những năm tiếp theo”*... Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo Ban Dân vận Huyện ủy và Hội Nông dân từ huyện đến cơ sở tổ chức tuyên truyền, học tập cho hội viên và Nhân dân để vận dụng thực hiện một cách phù hợp với điều kiện thực tế trên địa bàn huyện. Đồng thời, kịp thời tổ chức sơ, tổng kết đánh giá kết quả tổ chức triển khai thực hiện các văn bản của Trung, tỉnh về giai cấp nông dân¹

2.4 Đổi mới cơ chế, chính sách, nâng cao trách nhiệm quản lý của chính quyền các cấp, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần đối với giai cấp nông dân.

Qua gần 10 năm tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết số 08-NQ/TU, Ủy ban nhân dân huyện và các xã, thị trấn đã cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng giai cấp nông dân vững mạnh để tổ chức thực hiện sát hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị; rà soát các chính sách hỗ trợ nông dân để đề xuất, thay thế những chính sách mới phù hợp với lợi ích thiết thực của nông dân, nhất là chính sách về đất nông nghiệp; tạo điều kiện để hội viên nông dân tham gia xây dựng nông thôn mới bằng những việc làm thiết thực như: Tham gia xây dựng quy hoạch, giám sát và thực hiện quy hoạch; xây dựng

¹ Báo cáo số 124-BC/HU, ngày 07/8/2017 về sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TU, ngày 21/7/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về *“Nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020 và những năm tiếp theo”*; Báo cáo số 207-BC/HU, ngày 22/11/2018 sơ kết 05 năm thực hiện Quyết định 217-QĐ/TW và Quyết định 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 về *“Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”*; *“Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”*; Báo cáo Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Báo cáo số 237-BC/HU, ngày 26/4/2019 tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận 62-KL/TW, ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị khóa X về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội”; Báo cáo số 545-BC/BCĐ, ngày 27/11/2019 của Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 61 huyện về Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư khóa X và Quyết định số 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; hưởng ứng Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XI, XII... Các cấp ủy đảng và chính quyền thường xuyên gặp gỡ, đối thoại với Nhân dân, nắm tình hình và chỉ đạo, phối hợp giải quyết khó khăn, vướng mắc chính đáng của Nhân dân; theo dõi, giám sát việc xử lý, giải quyết kiến nghị, phản ánh của hội viên nông dân, tạo được sự đồng tình, ủng hộ trong dư luận xã hội; Thực hiện tốt công tác bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nông dân, phát huy tính sáng tạo, tích cực ứng dụng khoa học kỹ thuật, nông cụ phục vụ sản xuất; đồng thời, biểu dương khen thưởng các điển hình tiên tiến nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, mô hình mới nhằm cổ vũ động viên nhân rộng phong trào.

Thực hiện Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 23/12/2019 của UBND tỉnh về quy định chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển làng nghề, ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh Hậu Giang; Quyết định số 1915/QĐ-UBND ngày 06/12/2018 về việc ban hành Đề án mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018 - 2020 tỉnh Hậu Giang. Đến nay, huyện được công nhận 50 sản phẩm cho 22 chủ thể đạt 3 sao (23 sản phẩm) và 4 sao (27 sản phẩm). Có 03 sản phẩm đạt 5 sao, cụ thể: Sản phẩm Cá thát lát rút xương tẩm gia vị Kỳ Như, Sản phẩm Rượu Lão tửu đông trùng hạ thảo Út Tây, Sản phẩm SNOR’S WINE (Xà no Út Tây). Quy hoạch vùng sản xuất lớn, chuyên canh, cơ sở sản xuất giống cây trồng, vật nuôi theo hướng nâng cao chất lượng sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường và xuất khẩu; xây dựng và mở rộng vùng sản xuất rau chuyên canh tập trung; tăng cường chuyển giao khoa học kỹ thuật ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất; định hướng vùng chuyên canh sản xuất lúa chất lượng cao, phù hợp nhu cầu thị trường; thực hiện các chương trình, dự án khuyến nông, đề tài, sáng kiến cải tiến kỹ thuật ngày càng phù hợp và hiệu quả trong phát triển kinh tế nông nghiệp; xây dựng và nhân rộng mô hình cánh đồng lớn, các vùng sản xuất rau chuyên canh, chuyển giao khoa học kỹ thuật ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất như: sản xuất rau theo hướng hữu cơ, nhà màng, nhà lưới, ứng dụng công nghệ 4.0 trong sản xuất, thực hiện nhiều mô hình, dự án trên nhiều lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi và thủy sản (trong số đó có nhiều mô hình kết hợp như VAC, VACB, VACR, các mô hình liên kết theo chuỗi,...).

Toàn huyện thực hiện vận động Quỹ Hỗ trợ nông dân được 6,058 tỷ đồng (trong đó vốn ngân sách huyện 3,693 tỷ đồng và vốn vận động 2,365 tỷ đồng), đã phát vay cho 19 dự án, với 156 hộ nông dân. Ngoài ra, Trung ương Hội và Hội Nông dân tỉnh đầu tư vốn Quỹ hỗ trợ nông dân cho vay 12 dự án, phát vay cho 124 hộ nông dân, số tiền 5,866 tỷ đồng, góp phần giúp đỡ hội viên nông dân có vốn đầu tư phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống. Hội Nông dân huyện phối hợp với Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện thực hiện ủy thác cho 159 tổ tiết kiệm, vay

vốn, đã phát vay cho 7.888 hộ theo 19 chương trình tín dụng ưu đãi, với tổng dư nợ 314,913 tỷ đồng; Hướng dẫn thành lập 185 tổ hợp tác sản xuất với 2.396 thành viên, thực hiện giải ngân cho 16 tổ, có 117 hộ vay, với số tiền 6,835 tỷ đồng nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nông dân có vốn đầu tư, mở rộng sản xuất.

2.5 Việc đổi mới nội dung, phương thức phối hợp hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội để tập hợp hội viên Nhân dân đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Huyện ủy thường xuyên quan tâm chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở tiếp tục bám sát nội dung hướng dẫn, đổi mới phương thức hoạt động cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay theo hướng gần dân, sát dân; làm tốt công tác dân vận, tập hợp quần chúng; nâng cao chất lượng hoạt động, sinh hoạt của các chi, tổ hội và ban công tác mặt trận. Qua đó, các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước đã được đổi mới nội dung, hình thức tổ chức phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ trong từng thời điểm, giai đoạn, thu hút đông đảo các tầng lớp Nhân dân tham gia, điển hình như 100% khu dân cư tham gia thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và đông đảo người dân tham gia đóng góp Quỹ “Vì người nghèo”, hưởng ứng Chương trình “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”...

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tích cực phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị; chú trọng hướng dẫn nông dân nhận diện, phát hiện, tố giác các cơ sở kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng như phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn gia súc, thuốc thú y... đến các cơ quan chức năng để xử lý kịp thời. Các cấp Hội Nông dân thường xuyên tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của nông dân; tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện tiếp công dân theo Quyết định số 81/2014/TTg của Thủ tướng Chính phủ, tham gia hòa giải ở cơ sở, hòa giải trong nội bộ nông dân, không để xảy ra “điểm nóng” từ cơ sở².

2.6 Vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân các cấp đối với giai cấp nông dân.

Các cấp Hội Nông dân trong huyện đã triển khai thực hiện hiệu quả phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, đã triển khai cho 29.130 hộ đăng ký,

² Hội Nông dân huyện phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện tiếp dân và giải quyết khiếu nại tố cáo 164 lượt. Ngoài ra, Hội Nông dân cơ sở phối hợp với Ủy ban nhân dân xã, thị trấn tham gia hòa giải 605 vụ, việc, trong đó hòa giải thành 543 vụ, việc, chuyển cơ quan chức năng giải quyết 62 vụ, việc.

đạt tỷ lệ 100,39% chỉ tiêu giao. Kết quả tính đến 31/12/2024 toàn huyện có 19.455 hộ đạt danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp, đạt 65,8% hộ đăng ký, chiếm 53,42% so hộ nông dân. Trong đó, cấp cơ sở 15.436 hộ, cấp huyện 2.992 hộ, cấp tỉnh 1.008 hộ, cấp Trung ương 19 hộ; Có 2.605 hộ có thu nhập từ 100 triệu/ha/năm trở lên, trong đó: có 1.887 hộ thu nhập từ 100 triệu đến dưới 500 triệu/ha/năm, có 635 hộ thu nhập từ 500 triệu đến dưới 1 tỷ đồng/ha/năm, có 83 hộ thu nhập từ 1 tỷ đồng/ha/năm trở lên. Thường xuyên phối hợp tổ chức các lớp tập huấn phổ biến, chuyển giao khoa học, kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, xây dựng và nhân rộng các mô hình, tổ chức trình diễn, hội thảo đầu bờ... Phối hợp với các công ty, doanh nghiệp và một số trang trại hỗ trợ, tạo điều kiện cho nông dân phát triển và mở rộng các mô hình sản xuất, phát triển kinh tế gia đình, ổn định cuộc sống. Qua đó, huyện đã xây dựng nhiều mô hình có hiệu quả như: Mô hình sản xuất tuần hoàn “Điện mặt trời - trồng Nấm rơm - Nuôi bò - nuôi Trùng quế - Nuôi cá, gà, vịt, trồng cỏ voi” của bà Lữ Thị Nhật Hằng, ấp Tân Long xã Tân Bình; nhân giống cá thát lát, cho nông dân nuôi, sau đó thu mua lại và chế biến thành phẩm của bà Nguyễn Kim Thùy, ấp Tầm Vu 1, xã Thạnh Hòa; nuôi ba ba, cua đinh của bà Trịnh Thị Nguyệt, ấp Phú khởi xã Thạnh Hòa và của ông Nguyễn Hải Phần, ấp Mỹ Chánh A xã Hiệp Hưng; trồng Sầu riêng của ông Lê Văn Sáu, ấp Tân Thành xã Tân Bình của ông Võ Văn Em, ấp Long Trường 1, xã Long Thạnh; nuôi chồn hương của ông Lê Văn Băng, ấp Long Phụng A xã Hiệp Hưng, ông Nguyễn Văn Thọ, ấp Hòa Long B, thị trấn Kinh Cùng; trồng khóm MD2 của ông Lâm Văn Lam, ấp Phương Thạnh xã Phương Bình; nuôi lươn thịt, lươn giống của ông Phan Trung Việt, ấp Long Sơn 1 xã Long Thạnh, nuôi rắn ri voi của Ông Trương Thành Ngôn ấp Mỹ Quới, thị trấn Cây Dương... và còn nhiều mô hình làm ăn có hiệu quả kinh tế cao.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện và Kế hoạch giúp chi Hội thoát nghèo bền vững giai đoạn 2018 - 2023. Hội Nông dân các xã, thị trấn chọn 01 ấp đăng ký giúp thoát nghèo, đề án có 385 hộ nghèo, Kết quả: đã giúp 385/385 hộ thoát nghèo, 15/15 chi Hội giúp thoát trắng không còn hộ nghèo trong Đề án.

Thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/HNDTW ngày 19/7/2010 của Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân về “*Tiếp tục xây dựng tổ chức hội các cấp vững mạnh*”, các cấp Hội thường xuyên quan tâm củng cố, kiện toàn tổ chức, bám sát nội dung hướng dẫn, chỉ đạo của trên, đổi mới phương thức, chất lượng hoạt động của các chi, tổ hội và hội viên³. Công tác đào tạo, bồi

³ Các cấp Hội tham mưu cấp ủy thực hiện tốt công tác tham mưu kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, đào tạo, bổ trí cán bộ Hội Nông dân các cấp trong huyện. Cấp huyện có 04 đồng chí: về trình độ chuyên môn đại học 04 đồng chí, trình độ chính trị cao cấp 01 đồng chí; Cấp xã có 30 đồng chí (15 chủ tịch, 15 phó chủ tịch): Trình độ chuyên môn: Đại học 22 đồng chí; Trung cấp 07 đồng chí; trình độ chính trị Trung cấp: 29 đồng chí (*cấp xã 15 Chủ tịch, 15 Phó Chủ tịch*). Tổ chức thành công Đại hội đại biểu Hội Nông dân cấp cơ sở và cấp huyện nhiệm kỳ 2023 - 2028;

đường, cập nhật kiến thức cho cán bộ Hội được quan tâm đúng mức⁴. Tăng cường đổi mới nội dung, phương thức nâng cao chất lượng hoạt động, rà soát, củng cố, phát triển mới, nâng chất lượng hoạt động hội viên nông dân. Hệ thống tổ chức Hội từng bước đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác Hội và phong trào nông dân ở địa phương, toàn huyện hiện có 15 cơ sở Hội, 128 chi Hội theo địa bàn dân cư, 538 tổ Hội theo địa bàn dân cư, hiện có 100% cơ sở Hội vững mạnh, 100% chi, tổ Hội khá và vững mạnh, không có chi, tổ yếu kém.

2.7 Phát huy vai trò, trách nhiệm của giai cấp nông dân trong phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh và xây dựng nông thôn mới trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Huyện ủy quan tâm chỉ đạo các cấp Hội tích cực triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 19/4/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về “*Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi gắn xây dựng mô hình phát triển bền vững, giai đoạn 2017 - 2020*”; vận động, hướng dẫn nông dân tham gia phát triển các hình thức kinh tế tập thể, tạo điều kiện thúc đẩy việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi mang lại hiệu quả cao trong phát triển kinh tế nông nghiệp, giá trị sản xuất đạt 17,13 tỷ đồng, tăng bình quân 0,59%/năm; cây lúa gieo trồng hàng năm trên 47,9 ngàn ha, năng suất từ 6 - 6,5 tấn/ha; phong trào cải tạo vườn kém hiệu quả được hội viên nông dân hưởng ứng tích cực, chuyển đổi được 1.355 ha mía kém hiệu quả, cải tạo 1.050 ha vườn tạp, nâng diện tích cây trồng có giá trị kinh tế cao (cam, quýt, bưởi, chanh không hạt, sầu riêng, măng cụt...) lên trên 8.821 ha; rau màu ổn định diện tích trồng trên 5.000 ha/năm, bước đầu xây dựng được một số mô hình sản xuất theo hướng an toàn, hữu cơ như trồng trong nhà lưới, ứng dụng công nghệ tưới phun... mang lại hiệu quả kinh tế cao.

Các cấp Hội tiếp tục tuyên truyền, quán triệt cho hội viên nông dân nắm vững những nội dung Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) về “*Nông nghiệp, nông dân, nông thôn*” và các Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, các phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”, Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc... Từ đó, hội viên nông dân ngày càng tích cực tham gia xây dựng gia đình văn hóa, ấp văn hóa, xã văn hóa nông thôn mới, đô thị văn minh; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; tích cực phòng, chống các tệ nạn xã hội... Hàng năm, 44,081 hộ gia đình văn hóa, chiếm 86,3% số hộ, đạt 107,8% chỉ tiêu; 127 ấp văn hóa, chiếm 99,21%, đạt

⁴ Thời gian qua có 1.524 cán bộ hội được đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật nâng cao kiến thức chuyên , nghiệp vụ do các cấp Hội tổ chức, trong đó có 31 cán bộ dự lớp cấp Trung ương Hội, 210 cán bộ dự lớp cấp tỉnh, huyện mới 16 lớp có 1.283 cán bộ, chi, tổ Hội tham dự, hoàn thành đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch hàng năm; Cử 10 cán bộ Hội Nông dân cơ sở tham dự lớp trung cấp xã hội chuyên ngành công tác Hội Nông dân do Trung ương Hội Nông dân Việt Nam tổ chức.

100% chỉ tiêu. Nhiều hội viên nông dân tích cực tham gia hiến đất, góp tiền, ngày công lao động để xây dựng, duy tu, bảo dưỡng cơ sở hạ tầng nông thôn, thực hiện các công trình giao thông, thủy lợi tại địa phương; ra quân sửa chữa cầu đường, phát quang đảm bảo thông thoáng các tuyến đường giao thông nông thôn; tích cực tham gia thực hiện các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, góp phần cho huyện nhà xây dựng được 8/12 xã đạt chuẩn nông thôn mới (trong đó xã Phương Phú đạt xã Nông thôn mới Nâng cao) chiếm tỷ lệ 66,66% và 3/3 thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị, chiếm tỷ lệ 100% Toàn huyện hiện có 15/15 cơ sở Hội Nông dân duy trì thực hiện mô hình Nông dân tự quản, Tổ nông dân phòng, chống tội phạm, Cổng rào an ninh trật tự... qua đó đã tích cực tham gia đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội và an ninh nông thôn trên địa bàn⁵.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Các cấp ủy đảng từ huyện đến cơ sở kịp thời quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU của Tỉnh ủy đã nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và hội viên nông dân về vai trò, tầm quan trọng của Hội Nông dân và nông dân Việt Nam, góp phần cao vị thế của giai cấp nông dân trong tình hình mới.

- Chính quyền địa phương và các ban ngành có liên quan tích cực phối hợp, tạo điều kiện để Hội Nông dân các cấp trực tiếp thực hiện và tham gia thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của địa phương.

- Vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh ngày càng được thể hiện rõ nét và phát huy mạnh mẽ, tạo niềm tin, sự phấn khởi và sự gắn bó của người nông dân đối với tổ chức Hội.

- Sự hưởng ứng tích cực của cán bộ, hội viên nông dân trong tham gia thực hiện các phong trào thi đua yêu nước ngày càng được chuyển biến tích cực; nội dung và phương thức hoạt động của Hội từng bước được đổi mới, hiệu quả hơn.

2. Hạn chế và nguyên nhân

*** Hạn chế**

- Việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU của Tỉnh ủy

⁵ Hội Nông dân phối hợp với các ngành, các cấp xây dựng, tuyên truyền, phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; nâng cao ý thức cảnh giác phòng, chống tội phạm,... 2.812 cuộc với trên 67.488 lượt người tham gia, cung cấp 784 nguồn tin có giá trị cho lực lượng công an; Củng cố, nâng chất 15 mô hình bảo đảm an ninh trật tự.

có lúc, có nơi chưa sâu rộng trong nông dân; hiệu quả công tác tuyên truyền chưa đồng đều, có nơi chưa thu hút được đông đảo người dân tham gia.

- Một ít xã, thị trấn chưa dành sự quan tâm thỏa đáng cho việc thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bố trí cán bộ phụ trách Hội Nông dân, còn một bộ phận cán bộ chưa đáp ứng yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ, nhất là cán bộ cơ sở, chi hội.

- Một số tổ chức hội ở cơ sở chậm đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, chưa thường xuyên gắn kết chặt chẽ với nông dân.

*** Nguyên nhân**

- Một ít cấp ủy đảng, chính quyền nhận thức chưa thật sự đầy đủ các nội dung trong Nghị quyết số 08-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; đôi khi còn trông chờ, lúng túng trong chỉ đạo phát triển nông nghiệp tại địa phương, đơn vị.

- Một số ban ngành chưa tích cực phối hợp với Hội Nông dân để triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình phối hợp đã đề ra.

- Hội Nông dân huyện đôi lúc thiếu chủ động trong công tác tham mưu cấp ủy, chính quyền triển khai thực hiện các giải pháp được nêu trong Nghị quyết số 08-NQ/TU; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chương trình phối hợp để kịp thời có sự điều chỉnh cho phù hợp, hiệu quả.

3. Một số kinh nghiệm

- *Một là*, nơi nào cấp ủy đảng, chính quyền thực sự quan tâm, tạo điều kiện để phát huy vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân và hội viên nông dân thì chất lượng, hiệu quả hoạt động của nơi đó ngày càng nâng lên, phát huy được sức mạnh của giai cấp nông dân trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

- *Hai là*, hoạt động của Hội Nông dân phải luôn xuất phát từ lợi ích của hội viên nông dân, kết hợp hài hòa lợi ích giữa tập thể, cộng đồng và nông dân; sâu sát cơ sở, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng của hội viên để phản ánh đến cấp ủy đảng, chính quyền giải quyết kịp thời, thỏa đáng cho nông dân.

- *Ba là*, kịp thời kiện toàn tổ chức bộ máy Hội Nông dân các cấp, đảm bảo cán bộ chủ chốt của Hội có đủ trình độ, năng lực, phẩm chất, uy tín, tâm huyết và thường xuyên chăm lo đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, thực hiện tốt chính sách cán bộ, hội viên nông dân.

- *Bốn là*, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Hội Nông dân phải có kế hoạch cụ thể, xác định trọng tâm, trọng điểm và phù hợp với điều kiện thực tế để tổ chức thực hiện; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát cơ sở; kịp thời sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm và biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình, mô hình tiêu biểu.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục chỉ đạo các cấp Hội Nông dân trong huyện tăng cường công tác tuyên truyền, học tập chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam, như: Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa X về *“Nông nghiệp, nông dân, nông thôn”*, Kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư về Đề án *“Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam, giai đoạn 2010 - 2020”*, Quyết định số 673/QĐ/TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc *“Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện, phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn giai đoạn 2011 - 2020”*, đặc biệt là Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 10/4/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với giai cấp nông dân Hậu Giang, giai đoạn 2017 - 2020 và những năm tiếp theo”*; Đề án số 08-ĐA/TU, ngày 16/10/2023 của Tỉnh ủy Hậu Giang *“về việc nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện hiệu quả chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2023 - 2025 và các năm tiếp theo”* nhằm tạo sự chuyển biến thật sự mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cán bộ, hội viên nông dân, phát huy tối đa vai trò chủ thể của nông dân trong xây dựng nền nông nghiệp bền vững và xây dựng thành công nông thôn mới.

2. Các cấp Hội Nông dân phát huy hơn nữa vai trò gương mẫu của đảng viên, nhất là người đứng đầu các cấp Hội, thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, thường xuyên theo dõi, nắm tình hình để tham mưu, đề xuất với cấp ủy về các giải pháp thực hiện Kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư, Quyết định số 673/QĐ-TTg của Chính phủ và Nghị quyết số 08-NQ/TU của Tỉnh ủy nhằm chăm lo xây dựng Hội Nông dân và giai cấp nông dân vững mạnh.

3. Quan tâm chỉ đạo Hội Nông dân huyện tiếp tục phối hợp thực hiện tốt công tác bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nông dân; kịp thời đề xuất, thực hiện các chính sách có liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn; phát huy tính sáng tạo của nông dân trong ứng dụng khoa học kỹ thuật, phát minh thiết bị, nông cụ phục vụ sản xuất và biểu dương, khen thưởng các điển hình nông dân tiên tiến, sản xuất, kinh doanh giỏi, mô hình mới nhằm cổ vũ, động viên, nhân rộng phong trào.

4. Tăng cường và phát huy vai trò tuyên truyền viên của các cấp Hội Nông dân trong việc chuyển tải các nội dung chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh đến cán bộ hội viên; vận động nông dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và thực hiện có hiệu quả việc tham gia

các hoạt động dạy nghề và hỗ trợ nông dân, tư vấn giới thiệu việc làm, xuất khẩu lao động; chỉ đạo thực hiện tốt việc xây dựng và điều hành, quản lý, bảo toàn và tăng trưởng nguồn vốn Quỹ hỗ trợ nông dân.

5. Các cấp ủy đảng thường xuyên quan tâm chỉ đạo, kiện toàn hệ thống tổ chức Hội Nông dân từ huyện đến cơ sở, tiếp tục bám sát các nội dung hướng dẫn, chỉ đạo đổi mới phương thức hoạt động của Hội; phát huy tối đa vai trò giám sát, phản biện xã hội của nông dân; tạo điều kiện phù hợp về cơ chế, chính sách hỗ trợ nông dân trong đời sống, sản xuất, giảm nghèo, việc làm, trợ giúp nông dân. Tổ chức khảo sát, đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ chủ chốt của các cấp Hội Nông dân để làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ trình độ, đảm bảo tiêu chuẩn, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ mới.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy,
- Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện,
- Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Nguyễn Hồng Đức

SỐ LIỆU
TRIỂN KHAI, QUẢN TRIỆT NGHỊ QUYẾT SỐ 08-NQ/TU

Stt	Nội dung	Cấp cơ sở	Cấp huyện	Ghi chú
1	<i>Xây dựng văn bản thực hiện Nghị quyết</i>			
	Kế hoạch	15	04	
	Chương trình	15	02	
	Văn bản khác...	30	09	
2	<i>Công tác triển khai</i>			
	Số cuộc	2.518	1	
	Số lượt	57.914	256	
3	<i>Số cuộc kiểm tra, giám sát</i>	1.332	240	

Đơn vị: HUYỆN PHỤNG HIỆP

Mẫu 2

**SỐ LIỆU KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU
NGHỊ QUYẾT SỐ 08-NQ/TU**

TT	Nội dung chỉ tiêu Nghị quyết	Trước khi có Nghị quyết	Kết quả thực hiện chỉ tiêu Nghị quyết	Ghi chú
1	Phát triển hội viên	Phát triển mới 2.151 hội viên, nâng tổng số có 22.845 hội viên.	Phát triển mới 12.080 hội viên, nâng tổng số 33.856 hội viên	
2	Lao động nông thôn qua đào tạo nghề	Phối hợp phòng lao động thương binh mở 28 lớp, với 700 học viên, giải quyết 518 lao động.	Phối hợp phòng lao động thương binh mở 154 lớp, với 3.850 học viên, giải quyết 3.157 lao động sau đào tạo.	
3	Hộ nông dân đạt danh hiệu nông dân sản xuất kinh doanh giỏi các cấp	Có 13.744 hộ đạt danh hiệu NDSXKDG các cấp, trong đó cấp Trung ương 10 hộ, cấp tỉnh 659 hộ, cấp huyện 2.431 hộ, cấp xã 10.644 hộ	Toàn huyện có 19.455 hộ đạt danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp. Trong đó, cấp cơ sở 15.436 hộ, cấp huyện 2.992 hộ, cấp tỉnh 1.008 hộ, cấp Trung ương 19 hộ	
4	Thành viên hợp tác xã và tổ viên HTX	Toàn huyện có 21 hợp tác xã, với 540 thành viên	toàn huyện có 66 Hợp tác xã (có 59 HTX nông nghiệp, 07 HTX phi nông nghiệp)	
5	Hộ nghèo khu vực nông thôn bình quân mỗi năm		Thực hiện có hiệu quả Chương trình giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện và Kế hoạch giúp chi Hội thoát nghèo bền vững giai đoạn 2018 - 2023. Hội Nông dân các xã, thị trấn chọn 01 ấp đăng ký giúp thoát nghèo, đề án có 385 hộ nghèo, Kết quả: đã giúp 385/385 hộ thoát nghèo, 15/15 chi Hội giúp thoát trắng không còn hộ nghèo trong Đề án.	